

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 420 NĂM HÌNH THÀNH TỈNH QUẢNG BÌNH (1604 - 2024);
75 NĂM QUẢNG BÌNH QUẬT KHỞI (15/7/1949 - 15/7/2024)
VÀ 35 NĂM TÁI LẬP TỈNH (01/7/1989 - 01/7/2024)

*(Tài liệu phục vụ đợt sinh hoạt chính trị và tuyên truyền rộng rãi
trong Nhân dân kèm theo Công văn số 848-CV/BTGTU ngày 30/01/2024
của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)*

I. Khái lược vùng đất Quảng Bình trước năm 1604

Quảng Bình - vùng đất có bề dày lịch sử lâu đời, nơi chứa đựng nhiều giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể độc đáo, đa diện. Trong tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam, địa bàn Quảng Bình có vị trí rất đặc thù. Đây là nơi giao thoa, hội tụ giữa các nền văn hóa lớn của đất nước, dân tộc, chủ yếu từ nền Văn hóa Đông Sơn và Sa Huỳnh và được phát triển liên tục có tính hệ thống cho đến ngày nay.

Mặc dù ở vùng đất này đã hiện diện những trung tâm văn hóa tiền sử và sơ sử rất sớm, khá nổi tiếng nhưng những biến động xã hội diễn ra thường xuyên trong suốt tiến trình lịch sử đã làm cho dòng chảy lịch sử Quảng Bình không phải lúc nào cũng thuận chiều, thậm chí có lúc gián đoạn. Chính vì lẽ đó, từ sau hơn một thiên niên kỷ khai thiết và tạo dựng, mãi đến đầu thiên niên kỷ thứ hai, vùng đất Quảng Bình mới hội tụ đầy đủ các điều kiện để hội nhập vào tiến trình lịch sử Việt Nam. Đó là vào năm 1069, Lý Thường Kiệt đi mở cõi phương Nam và sát nhập 3 châu Bố Chính, Địa Lý, Ma Linh vào Đại Việt. Sau này, mảnh đất này lại tiếp tục hứng chịu nhiều tác động ngoại cảnh và những biến động tự thân để rồi lại phân chia, tách nhập với các tên gọi châu Bố Chính, Lâm Bình, Minh Linh (năm 1075), phủ Tân Bình (năm 1375), trấn Tân Bình (năm 1397), phủ Tây Bình (năm 1402), phủ Tiên Bình (năm 1600)...

Đến năm 1604, sau khi thiết lập chính quyền cát cứ phía Nam, Chúa Nguyễn Hoàng thống nhất lại các đơn vị hành chính thuộc quyền và chính thức đặt tên mới cho vùng đất này là phủ Quảng Bình (Chúa Nguyễn Hoàng muốn dùng chữ Quảng Bình với ý nghĩa Quảng có nghĩa là rộng, Bình có nghĩa là thái bình, yên ổn, để tỏ lòng ước vọng một nền "thái bình rộng lớn"); trực thuộc dưới phủ có huyện và châu. Mốc 1604 là năm mà tỉnh bắt đầu có danh xưng "Quảng Bình" và là đơn vị hành chính cấp phủ (đồng cấp tỉnh) trực thuộc chính quyền Trung ương thuộc quốc gia Đại

Việt; toàn bộ không gian lãnh thổ và địa giới hành chính phủ Quảng Bình bấy giờ bảo đảm tính toàn vẹn tương đối như ngày nay.

II. Những đóng góp to lớn của Quảng Bình trong dòng chảy của lịch sử dân tộc, xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước

Nằm ở vùng đất tranh chấp giữa hai thế lực phong kiến vua Lê, chúa Trịnh ở Đàng Ngoài và chúa Nguyễn ở Đàng Trong, cuộc chiến diễn ra triền miên, đẫm máu, nhiều năm đã làm cho nhân dân Quảng Bình điêu đứng, cực khổ. Năm 1771, phong trào nông dân Đàng Trong chống áp bức, đỉnh cao là cuộc khởi nghĩa nông dân Tây Sơn do 3 anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ lãnh đạo. Cuộc khởi nghĩa nhanh chóng thu hút được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Chỉ trong vòng 10 ngày của tháng 6 năm 1786, nhân dân Quảng Bình đã nổi dậy tham gia với nghĩa quân Tây Sơn đánh tan 3 vạn quân Trịnh trên phòng tuyến sông Gianh. Tháng 12 năm 1788, Quang Trung - Nguyễn Huệ dẫn quân tiến thẳng ra Thăng Long, quét sạch quân xâm lược Mãn Thanh. Lên ngôi chưa được bao lâu thì Nguyễn Huệ qua đời. Năm 1802, Nguyễn Ánh cầu kết với giặc ngoài lật đổ triều Tây Sơn lên làm vua, đặt niên hiệu là Gia Long, đóng đô ở Phú Xuân (Huế), lập ra nhà Nguyễn.

Sau nhiều năm chuẩn bị, năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Ngày 27/6/1885, quân Pháp tiến vào kinh đô Phú Xuân, triều Nguyễn đầu hàng vô điều kiện. Trong triều đình Huế lúc này phân thành hai phe “Phe chủ chiến” và “Phe chủ hoà”. “Phe chủ chiến” do Thượng thư Tôn Thất Thuyết đứng đầu đã vạch ra kế hoạch tấn công quân Pháp ở Huế. Sau vụ phản công ở Huế tháng 7/1885 không thành, Tôn Thất Thuyết phò vua Hàm Nghi ra Tân Sở (Quảng Trị), sau ra huyện Tuyên Hóa, Minh Hóa (Quảng Bình) phát Chiếu Cần Vương, kêu gọi Nhân dân đứng lên phò vua cứu nước.

Hưởng ứng phong trào Cần Vương, dưới sự lãnh đạo của các sĩ phu, quan lại và trí thức có lòng yêu nước, Nhân dân Quảng Bình đã vùng dậy đánh trả quân xâm lược. Vùng đất Quảng Bình trở thành một trong những nơi tụ nghĩa của phong trào Cần Vương. Các sĩ phu yêu nước của đất Quảng Bình như: Nguyễn Phạm Tuân, Lê Trực, Lê Mô Khởi, Đoàn Đức Mậu, Hoàng Phúc, Mai Lượng... đã chiêu tập nghĩa quân, đứng lên chống thực dân

Pháp xâm lược. Ngày 19/7/1885, quân Pháp nhanh chóng chiếm thành Đồng Hới. Thực dân Pháp còn tổ chức nhiều cuộc tấn công vào căn cứ của vua Hàm Nghi ở vùng Tuyên Hóa. Tại đây đã xảy ra những trận đánh lớn dưới sự chỉ huy của Nguyễn Phạm Tuân và các tướng khác. Tháng 01/1886, tại Khe Ve, nghĩa quân đã đánh bại hai lần tấn công quy mô của quân Pháp, giết và làm bị thương nhiều tên địch.

Tháng 4/1886, ở Mỹ Lộc (Lệ Thủy) nghĩa quân Cần Vương dưới sự chỉ huy của thống lĩnh Hoàng Phúc đã đánh tan cuộc truy lùng của 500 lính khố xanh và quân Pháp, bắt sống tên cầm đầu là Võ Bá Liên. Cũng vào thời điểm này ở đồn Lèn Bạc, Áng Sơn, Khe Giũa (Lệ Thủy), các thủ lĩnh Đề Chít, Đề Én, Lãnh Nhường đã lãnh đạo nghĩa quân lần lượt đẩy lùi những cuộc tiến công của quân Pháp ở vùng núi này...

Ngày 01/11/1888, Vua Hàm Nghi bị Pháp bắt, phong trào Cần Vương ở Quảng Bình tạm thời lắng xuống nhưng tinh thần yêu nước, lòng căm thù giặc của nhân dân vẫn âm ỉ cháy, rồi lại bùng lên mạnh mẽ trong các cuộc khởi nghĩa của Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, trong các phong trào Đông Du, phong trào Duy Tân do Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh khởi xướng... Tuy nhiên, do chưa có một đường lối chính trị đúng đắn, nên không thể đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc đi đến thắng lợi. Phải đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (03/02/1930) đảm đương sứ mệnh của một Đảng lãnh đạo thì lúc đó các phong trào chống Pháp ở Quảng Bình mới phát triển ngày càng mạnh mẽ hơn. Các tổ chức cơ sở Đảng lần lượt ra đời: Chi bộ ga Bồ Trạch (Kẻ Rầy năm 1930); chi bộ Trung Lực - Mỹ Thổ, huyện Lệ Thủy (1931); chi bộ Bãi Đức, huyện Tuyên Hóa (1931); chi bộ Lũ Phong, thị xã Ba Đồn (1933),... Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, chống sưu cao, thuế nặng ở Quảng Bình liên tiếp nổ ra...

Từ năm 1936 - 1939, Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương (sau này là Mặt trận dân chủ Đông Dương) ra đời. Các tổ chức quần chúng được thành lập từ tỉnh đến xã với nhiều hình thức như: Công hội, Nông hội, Hội Cứu tế... Các cuộc đấu tranh trong thời kỳ này đã làm cho phong trào cách mạng ở Quảng Bình có sự khởi sắc, đội ngũ cán bộ, đảng viên trưởng thành.

Trong thời kỳ 1939 - 1941, phong trào cách mạng ở Quảng Bình tập trung vào việc đấu tranh để bảo vệ những thành quả đã giành được trong thời kỳ mặt trận dân chủ và duy trì các hình thức

tổ chức cũ. Tháng 02/1942, các đoàn thể cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh được thành lập, các đội tự vệ tuyên truyền xung phong lần lượt ra đời ở Lệ Thủy, Quảng Trạch.

Ngày 17/8/1945, Tỉnh bộ Việt Minh tổ chức hội nghị quán triệt lệnh Tổng khởi nghĩa do đồng chí Tô Hữu phái viên của Trung ương vào truyền đạt. Hội nghị bàn kế hoạch lãnh đạo và quyết định lấy ngày 23/8/1945 làm ngày khởi nghĩa chung toàn tỉnh. Sau hội nghị, phong trào cách mạng ở Quảng Bình có bước phát triển nhảy vọt và trưởng thành nhanh chóng.

Đêm 22 rạng ngày 23/8/1945, các tầng lớp Nhân dân ở vùng ven và quanh khu vực thị xã Đồng Hới với băng cờ, gươm, giáo mác, gậy gộc... tập trung đông đảo quanh thành Đồng Hới đợi lệnh tổng khởi nghĩa. Mờ sáng ngày 23/8/1945, lệnh tổng khởi nghĩa được ban bố. Dân chúng từ các nơi đổ vào cửa thành, bao vây tòa sứ, trại lính. Lực lượng tự vệ nhanh chóng chiếm giữ các vị trí xung yếu trong nội thị, sẵn sàng đánh trả mọi hành động chống cự của địch. 8h ngày 23/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa làm lễ ra mắt và tuyên bố thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh, quần chúng cách mạng ở các phủ, huyện đã đồng loạt vùng lên giành chính quyền. Đến ngày 25/8/1945, chính quyền cách mạng từ tỉnh xuống phủ, huyện, xã đều được thiết lập.

Ngày 2/9/1945, lần đầu tiên trong lịch sử, quân và dân Quảng Bình với đủ mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi, từ miền xuôi đến miền ngược đã tập trung về tỉnh lỵ và huyện lỵ dự cuộc mít tinh lớn mừng ngày nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Tất cả cùng háo hức và tập trung lắng nghe Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng đọc Tuyên ngôn độc lập tuyên bố với quốc dân đồng bào và thế giới “Nước Việt Nam đã thành một nước tự do, độc lập”... “toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Sau khi giành được thắng lợi, chính quyền cách mạng non trẻ phải đương đầu với những khó khăn chồng chất. Hậu quả của nạn đói đầu năm 1945 rất nghiêm trọng, tàn dư kinh tế, văn hoá, xã hội của chế độ cũ để lại rất nặng nề. Lực lượng vũ trang còn yếu, thiếu vũ khí, thiếu cán bộ quân sự... Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Quảng Bình phải đối mặt với ba loại giặc: giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Hàng vạn người thiếu ăn, hàng nghìn người phải đi tha hương cầu thực. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh

thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy", Đảng bộ và nhân dân Quảng Bình quyết tâm xây dựng và bảo vệ chính quyền, giữ vững thành quả cách mạng vừa giành được. Nhân dân trong tỉnh đưa ra nhiều sáng kiến để cứu đói như lập hồ gạo cứu đói, ngày đồng tâm nhịn ăn, thành lập các đoàn cứu đói đi giúp đỡ nhân dân và lực lượng vũ trang...

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã đứng lên khởi nghĩa thắng lợi giành được chính quyền từ tay phát xít Nhật, thiết lập được nền độc lập tự do. Thế nhưng thực dân Pháp vẫn không từ bỏ dã tâm xâm chiếm trở lại nước ta. Ngày 23/9/1945, núp dưới bóng quân Anh, thực dân Pháp trở lại Sài Gòn, nổ súng tiến công mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai.

Ngày 19/12/1946, kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Hồ Chủ tịch ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến: "Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ". Hưởng ứng lời kêu gọi của Người, quân và dân Quảng Bình khẩn trương chuẩn bị kháng chiến chống quân xâm lược.

Ngày 27/3/1947, thực dân Pháp đánh chiếm Quảng Bình. Ngay từ trận đầu, khi quân Pháp mới đổ bộ lên bờ biển Nhật Lệ, chúng đã bị các chiến sĩ của đội quân Lê Trực, du kích thị xã Đồng Hới đánh trả quyết liệt. Lực lượng chiến đấu ở các nơi khác cũng đồng loạt nổ súng, hơn 20 ngày chiến đấu liên tục, lực lượng vũ trang và dân quân tự vệ Quảng Bình đã tiêu diệt được 460 tên địch.

Đầu năm 1948, thực dân Pháp mở rộng vùng chiếm đóng, phá thế liên hoàn của ta. Hầu khắp vùng đồng bằng ở Lệ Thủy, Quảng Ninh, thị xã Đồng Hới, phần lớn huyện Bố Trạch, một phần ba huyện Quảng Trạch và vùng địa đầu huyện Tuyên Hóa đã bị thực dân Pháp chiếm đóng, kiểm soát. Trước tình hình đó, nhân dân trong tỉnh đã lần lượt đánh tan các trận càn quét của Pháp ở Cự Năm, Cảnh Dương. Trận phục kích tiêu diệt địch của C2/D274 bộ đội địa phương Quảng Bình tại Tiên Lương (Quảng Trạch) ngày 10/8/1948 là trận mở đầu của chiến dịch Thu - Đông năm 1948 ở Quảng Bình. Đây là trận đánh đầu tiên ta tiêu diệt bọn đầu sỏ ngụy quyền cấp tỉnh, bắt được nhiều tù binh Pháp. Thắng lợi của trận đánh đã gây tâm lý hoang mang đối với hệ thống ngụy quân, ngụy quyền trong tỉnh, góp phần chặn đứng âm mưu của địch muốn chiếm bắc Quảng Bình làm bàn đạp tiến công Hà Tĩnh và các tỉnh phía Bắc Liên khu IV.

Đầu năm 1949, phong trào chiến tranh du kích phát triển rộng khắp trong toàn tỉnh, hậu phương kháng chiến ngày càng được củng cố vững mạnh về mọi mặt. Trước tình hình phát triển mạnh mẽ của phong trào kháng chiến, tháng 5/1949, Tỉnh ủy Quảng Bình quyết định phát động tuần lễ "Tích cực cầm cự, chuẩn bị tổng phản công" và quyết định lấy ngày 15/7/1949 làm ngày "Quảng Bình quật khởi". Sau tuần lễ "Quảng Bình quật khởi", cuộc kháng chiến chống Pháp ở Quảng Bình đã bước sang một giai đoạn mới.

Ngày 15/7/1949, Đại đội 2 (Tiểu đoàn 274) cùng du kích xã Gia Ninh (Quảng Ninh) tiến công đồn Mỹ Trung mở màn cho đợt tấn công. Ngày 16/7/1949, nhân dân các huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh cùng lực lượng vũ trang đồng loạt nổi dậy tấn công địch. Toàn bộ tháp canh của hương vệ, tổng vệ ở huyện Quảng Ninh bị quân và dân ta đốt cháy. Quân địch lâm vào thế "tiến thoái lưỡng nan", nằm án binh bất động.

Tại Bồ Trạch, ngày 16/7/1949, du kích thôn Quy Đức (Hải Trạch) đánh chìm ghe đi tuần của địch đậu trước cửa đồn Lý Hòa. Ngày 18/7/1949, du kích Hoàn Lão giật bom, diệt 11 tên địch; 21 giờ cùng ngày, các vị trí địch ở Bồ Trạch đều bị du kích quấy rối. Ngày 22/7/1949, du kích Cự Năm đột nhập vào sào huyệt của địch đốt cháy toàn bộ vũ khí, quân trang, quân dụng và lương thực dự trữ của chúng.

Ở Quảng Trạch, dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng và sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, quần chúng nổi dậy đấu tranh, phá hoại giao thông nhằm ngăn cản bước tiến của địch, mở nhiều cuộc tập kích, quấy rối địch ở đồn Minh Lệ.

Tính đến cuối tháng 7/1949, lực lượng vũ trang tỉnh đã đánh 120 trận, diệt 40 tên Pháp, bắn bị thương 120 tên bao gồm cả Pháp và ngụy, phá hỏng 22 xe, 34 cầu cống, giải tán 225 hội tề...

Bước sang năm 1950, cuộc kháng chiến ở Quảng Bình tiếp tục giành được thắng lợi to lớn, đánh dấu bằng những chiến công vang dội của lực lượng vũ trang, như chiến thắng La Hà, Phù Trịch tháng 2/1950, chiến thắng Xuân Bồ tháng 5/1950... Được sự giúp đỡ của bộ đội chủ lực, tháng 2/1952, lực lượng vũ trang Quảng Bình đã chủ động mở nhiều cuộc tiến công vào các vị trí quan trọng của địch trên phòng tuyến phía bắc, giải phóng Sen Bàn, Ba Đồn, Mỹ Hòa, mở rộng vùng tự do.

Bước vào Đông Xuân 1953 - 1954, lực lượng vũ trang không ngừng lớn mạnh, căn cứ cách mạng được mở rộng ở vùng trung du, đồng bằng, thị xã. Với những chiến thắng liên tiếp nổ ra đã cô vũ quân và dân Quảng Bình nêu cao khí thế cách mạng, tiếp tục đánh phá, bao vây các đồn bốt, cắt đứt đường giao thông tiếp tế, đập vỡ một mảng lớn hệ thống phòng ngự của địch, giải phóng hoàn toàn phần đất bị địch chiếm đóng ở Tuyên Hóa và một phần của huyện Quảng Trạch, tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận quân địch, giải phóng quê hương, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Quảng Bình là quê hương của phong trào xây dựng "làng chiến đấu". Những làng chiến đấu kiểu mẫu như Cự Năm, Cảnh Dương, Hiền Lộc, Hưng Đạo đã trở thành điển hình tiêu biểu cho cả nước học tập.

Với dã tâm đưa miền Bắc trở lại thời kỳ đồ đá, trong suốt những năm thực hiện chiến tranh phá hoại, đế quốc Mỹ đã không từ bất cứ một loại vũ khí, phương tiện chiến tranh tối tân, hiện đại nào để đánh phá miền bắc, đặc biệt là ở Quảng Bình. Song, vượt lên mưa bom, bão đạn của quân thù, quân và dân Quảng Bình đã gan vàng, dạ sắt, phát huy truyền thống "Quảng Bình quật khởi", hăng hái ra quân đánh Mỹ với một quyết tâm sắt đá "Nhà tan, cửa nát cũng ừ; đánh thắng giặc Mỹ cực chừ, sướng sau". Trong tám năm chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, quân và dân tỉnh Quảng Bình đã bắn hạ 704 máy bay, bắn chìm, bắn cháy 84 tàu chiến Mỹ. Cùng với nhiệm vụ chiến đấu, nhân dân Quảng Bình đã đóng góp gần 2.960 nghìn ngày công phục vụ chiến đấu và bảo đảm giao thông vận tải; khoảng 11% dân số (39.500 người) đã tham gia chiến đấu trong quân đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến... Vượt lên mọi gian khổ, hy sinh và cả sự tàn khốc, ác liệt của chiến tranh, Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình đã kế thừa tinh thần quật khởi để làm nên cao trào thi đua mới "Hai giỏi" - Một biểu tượng sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của quê hương và con người Quảng Bình, mãi mãi đi vào lịch sử chiến tranh cách mạng của dân tộc; hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ thiêng liêng đối với cả nước, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Sau ngày đất nước thống nhất, nhân dân Quảng Bình đã gắn bó keo sơn cùng nhân dân hai tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên anh em ra sức phát huy truyền thống cách mạng, chung sức xây dựng tỉnh Bình Trị Thiên hợp nhất. Từ ngày 1/7/1989, Quảng Bình trở thành

một tỉnh riêng với địa giới và tên gọi vô cùng thân thương, triu mến vốn có trong lịch sử. Một lần nữa, khí thế quật khởi, ý chí tự lực tự cường và tinh thần thi đua "Hai giỏi" đã được phát huy một cách cao độ nhằm khơi dậy mọi tiềm năng, lợi thế của tỉnh, khai thác có hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài để thực hiện các chương trình mục tiêu phát triển với quyết tâm đưa Quảng Bình sớm trở thành một tỉnh giàu mạnh, văn minh trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nhờ xác định hướng đi đúng, bước đi thích hợp, với sự nỗ lực phấn đấu cao của các ngành, các cấp và nhân dân trong tỉnh, 35 năm qua, Quảng Bình đã đạt được những thành tựu và kết quả to lớn, quan trọng trên nhiều mặt. Tốc độ tăng trưởng GRDP khá, quy mô nền kinh tế không ngừng được nâng lên, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực. Tốc độ tăng trưởng bình quân GDP giai đoạn từ 1991 - 1995 là 8,49%, từ 2005 - 2010 là 11%. Trong giai đoạn 2010 - 2020, do ảnh hưởng của thiên tai và suy thoái kinh tế toàn cầu, sự cố môi trường biển, dịch bệnh Covid-19 nhưng tốc độ tăng trưởng vẫn đạt trên 6,0%; năm 2023 đạt 7,21%, đây là sự nỗ lực lớn của Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh. GRDP bình quân đầu người được cải thiện đáng kể, năm 1990 là 0,46 triệu đồng, đến năm 2021 lên 49,3 triệu đồng, năm 2023 lên 60 triệu đồng; tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ tăng; nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm nhờ tốc độ tăng trưởng của ngành công nghiệp, dịch vụ luôn duy trì ở mức cao.

Sản lượng lương thực không ngừng tăng, góp phần quan trọng trong đảm bảo an ninh lương thực và ổn định đời sống Nhân dân. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục tăng trưởng, giá trị sản xuất tăng bình quân 3,07%/năm. Tỷ trọng ngành chăn nuôi không ngừng tăng. Lâm nghiệp chuyển đổi theo hướng lâm nghiệp xã hội; công tác quản lý và bảo vệ rừng được tăng cường. Thủy sản được xác định là ngành kinh tế quan trọng. Tỉnh đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật cho nuôi trồng, khai thác và dịch vụ nên sản xuất thủy sản phát triển nhanh, sản lượng tăng cao, với đội tàu đánh bắt vùng biển xa đứng thứ ba toàn quốc. Sản xuất lâm nghiệp từng bước được xã hội hóa và chuyển đổi theo hướng nâng cao giá trị. Công tác quản lý và bảo vệ rừng được tăng cường, tỷ lệ che phủ rừng đứng thứ 2 toàn quốc, đạt 68,69% (năm 2023).

Công nghiệp, từ xuất phát điểm gần như trắng nhưng đến nay, từng bước khẳng định vai trò là ngành kinh tế trọng điểm của

tỉnh. Sản xuất công nghiệp từng bước tăng trưởng, quy mô giá trị sản xuất công nghiệp tăng gần 46 lần (Năm 1990 là 271,7 tỷ đồng, đến năm 2021 đạt 13.865 tỷ đồng; giai đoạn 2021 - 2023 chỉ số sản xuất công nghiệp tăng bình quân 10,3%/năm). Tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn có bước phát triển khá, đóng góp đáng kể cho ngân sách địa phương. Hiện nay, nhiều sản phẩm có giá trị cao và có sức cạnh tranh trên thị trường, nhiều sản phẩm đã xây dựng được thương hiệu. Hoạt động thương mại, dịch vụ chuyển biến tiến bộ. Quy mô thị trường tăng nhanh; mạng lưới kinh doanh thương mại mở rộng xuống tận địa bàn khu dân cư. Hàng hoá trên thị trường phong phú, đa dạng, đáp ứng khá tốt nhu cầu các tầng lớp dân cư. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tăng liên tục qua các năm. Thị trường dịch vụ của tỉnh đã có sự phát triển mạnh mẽ, góp phần tích cực cho tăng trưởng kinh tế và phục vụ đời sống Nhân dân. Đến nay, đóng góp của dịch vụ trong cơ cấu GRDP chiếm tỷ trọng trên 49,54%. Cơ sở vật chất ngành Vận tải đã tăng lên đáng kể. Dịch vụ bưu chính - viễn thông phát triển nhanh, mạng lưới viễn thông đã được hiện đại hoá về cơ bản.

Du lịch có nhiều khởi sắc và dần khẳng định là ngành kinh tế mũi nhọn. Trong 35 năm qua, tỉnh đã hình thành thêm nhiều điểm tham quan, du lịch, nghỉ dưỡng. Tổng số khách du lịch đến tỉnh Quảng Bình ngày một tăng cao. Giai đoạn 1990 - 1999 đạt gần 0,6 triệu lượt khách, giai đoạn 2016 - 2020 đạt 19,7 triệu lượt khách; năm 2022 đạt hơn 2,1 triệu lượt, gấp 3,7 lần so với năm 2021; năm 2023 đạt hơn 4,5 triệu lượt khách, gấp 2,1 lần so với cùng kỳ và vượt gần 29% so với kế hoạch đề ra. Thương hiệu du lịch Quảng Bình được khẳng định ở tầm quốc gia, khu vực và thế giới, là điểm sáng trên bản đồ du lịch Việt Nam. Một số điểm du lịch có tiềm năng lớn trở thành điểm đến tâm cỡ thế giới. Làng du lịch Tân Hóa, huyện Minh Hóa được Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) vinh danh là Làng du lịch tốt nhất thế giới năm 2023. Du lịch Quảng Bình đã và đang từng bước khẳng định vị thế của mình trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giải quyết việc làm cho hàng nghìn lao động, góp phần quảng bá hình ảnh văn hoá và con người Quảng Bình tới bạn bè trong nước và quốc tế.

Hoạt động tài chính, tín dụng có nhiều tiến bộ. Thu ngân sách nhà nước tăng bình quân khoảng 15 - 20%/năm. Hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng đã bám sát các chính sách tiền tệ, tín dụng của Chính phủ và mục tiêu phát triển của tỉnh để huy động và cho vay vốn, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên, tháo gỡ khó

khăn cho doanh nghiệp. Năm 2023, tổng nguồn vốn huy động đạt gần 58.700 tỷ đồng, tăng 6,5%.

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới được triển khai sâu rộng và đạt được kết quả tích cực. Kết cấu hạ tầng nông thôn tiếp tục được đầu tư, đời sống Nhân dân được cải thiện, bộ mặt nông thôn đổi mới toàn diện; số xã đạt tiêu chí nông thôn mới ngày một tăng cao. Đến năm 2023, có 93/128 xã đạt nông thôn mới, đạt 73%; trong đó, 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có 36 khu dân cư kiểu mẫu và 44 vườn mẫu. Toàn tỉnh hiện có 145 sản phẩm OCOP được công nhận (tăng 81 sản phẩm so với năm 2020); đến hết năm 2023, có 34 sản phẩm OCOP 4 sao, đạt và vượt kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

Hoạt động xúc tiến đầu tư được đẩy mạnh. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư ngày càng có nhiều đổi mới và quyết liệt hơn; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ với các cơ chế, chính sách rộng mở, thông thoáng; tỉnh đã tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài, nhờ đó, ngày càng thu hút được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đến nghiên cứu, khảo sát, triển khai thực hiện nhiều công trình, dự án có quy mô lớn, có thương hiệu quốc tế.

Từ năm 2021 đến nay, đã phê duyệt và chấp thuận chủ trương đầu tư 147 dự án trong nước, với tổng vốn đăng ký hơn 28.000 tỷ đồng; thu hút 01 dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), với số vốn đăng ký 54,6 triệu USD; 47 dự án phi chính phủ nước ngoài (NGO), giá trị cam kết viện trợ 9,5 triệu USD. Nhiều dự án đã triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, một số dự án đã tiến hành xây dựng và đi vào hoạt động hiệu quả, góp phần giải quyết việc làm và thu ngân sách, tạo động lực phát triển của tỉnh như: Dự án may xuất khẩu của Công ty S&D; Dự án đầu tư xây dựng trung tâm thương mại, khách sạn và Shophouse của VinGroup; Sân golf Bảo Ninh - Hải Ninh; Cụm trang trại điện gió B&T... Tỉnh đã tạo điều kiện, môi trường cạnh tranh bình đẳng để các thành phần kinh tế phát triển nhanh, trở thành động lực phát triển của nền kinh tế. Từ đầu năm 2021 đến nay, có thêm 1.627 doanh nghiệp được thành lập, nâng tổng số doanh nghiệp lên hơn 8.800 doanh nghiệp, với số vốn đăng ký gần 20.180 tỷ đồng.

Công tác quy hoạch, quản lý đô thị được chú trọng. Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật của tỉnh được đầu tư ngày càng đồng bộ, hiện đại, góp phần

làm thay đổi bộ mặt từ thành thị đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Một số công trình hạ tầng giao thông quan trọng được đầu tư xây dựng và phát huy hiệu quả như: Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh, sân bay Đồng Hới, cầu Gianh, cầu Quán Hàu, cầu Nhật Lệ 1 và 2, cầu Trung Quán, đường nối Khu kinh tế Hòn La với Khu công nghiệp xi măng tập trung Tiên - Châu - Văn Hóa, đường Võ Nguyên Giáp, Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, các tuyến đường nối trục Đông - Tây, các tuyến đường nội thành thành phố Đồng Hới,... Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua tỉnh đang được triển khai quyết liệt; Cảng hàng không Đồng Hới chuẩn bị nâng cấp... sẽ là những tín hiệu mới, tạo động lực cho sự phát triển của tỉnh.

Giao thông nông thôn tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển. Hệ thống đê điều, thủy lợi, hồ chứa được nâng cấp, bảo đảm an toàn. Đến nay, 100% số xã có đường ô tô, điện lưới quốc gia đến trung tâm xã; mạng lưới bưu chính - viễn thông, phát thanh truyền hình phủ kín; chủ động nước tưới cho trên 100% diện tích lúa đông xuân; 97% số dân ở nông thôn được cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh... Hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư. Nổi bật là thành phố Đồng Hới kết cấu hạ tầng phát triển nhanh, được công nhận là đô thị loại II năm 2014; thị xã Ba Đồn được thành lập năm 2013; khu vực thị trấn Hoàn Lão và khu vực thị trấn Kiến Giang mở rộng được công nhận đạt tiêu chí loại IV. Các khu công nghiệp: Cảng biển Hòn La, Bắc Đồng Hới, Tây Bắc Đồng Hới, Tây Bắc Quán Hàu, Khu Kinh tế cửa khẩu Cha Lo... được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đảm bảo. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường được tăng cường. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020, 2021 - 2023. Việc kiểm soát ô nhiễm, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường được tiến hành thường xuyên. Quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước từng bước đi vào nền nếp.

Các lĩnh vực xã hội đều phát triển nhanh chóng, giáo dục, y tế, văn hóa đạt nhiều thành tựu quan trọng. Quy mô giáo dục và đào tạo được mở rộng, chất lượng giáo dục toàn diện ở các bậc học tiếp tục được nâng lên; tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng khá cao. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được củng cố, kiện toàn, đạt chuẩn. Cơ sở vật chất trường, lớp được tăng cường đầu tư xây dựng, nâng cấp theo chuẩn quốc gia. Số lao động qua đào tạo nghề trong toàn tỉnh ngày càng nhiều. Công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

được tăng cường. Số gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 89,7%; tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa chiếm 82,1%. Việc thực hiện các chính sách xã hội, công tác chăm sóc, giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và nhiều hoạt động từ thiện xã hội khác được đặc biệt quan tâm và có nhiều tiến bộ.

Chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường. Đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện về mọi mặt, đến hết năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm xuống còn 4,05%. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng được củng cố, tăng cường và Quy chế dân chủ ở cơ sở được quan tâm thực hiện. Dân chủ xã hội ngày càng được phát huy rộng rãi. Bộ mặt của Quảng Bình từ thành thị đến nông thôn, từ đồng bằng đến bản làng miền núi, vùng cao, vùng xa đang từng ngày khởi sắc. Từ một thị xã hoang tàn đổ nát do hậu quả nặng nề của chiến tranh, Đồng Hới đã được công nhận là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Bình vào năm 2014.

Đảng bộ Quảng Bình không ngừng trưởng thành, lớn mạnh trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức và cán bộ, đủ sức lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong giai đoạn cách mạng mới. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đang được cấp ủy các cấp triển khai sâu rộng trong toàn đảng bộ và Nhân dân, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Quảng Bình đạt được trong những năm qua, nhất là sau 35 năm tái lập tỉnh là quan trọng và rất đáng tự hào, tạo ra thế và lực mới để Quảng Bình cất cánh đi lên cùng cả nước.

III. Định hướng phát triển Quảng Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 đã xác định rõ về 4 trụ cột phát triển kinh tế, 2 trung tâm động lực tăng trưởng, 3 trung tâm đô thị và 3 hành lang kinh tế. Đó chính là công thức, là cơ sở quan trọng tạo bước đột phá cho kinh tế Quảng Bình.

Cụ thể, 4 trụ cột trong phát triển kinh tế là: Du lịch, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao và kinh tế biển. 2 trung tâm

động lực tăng trưởng cho Quảng Bình là Khu du lịch Phong Nha - Kẻ Bàng, với mục tiêu trở thành trung tâm du lịch đẳng cấp khu vực Đông Nam Á và Khu kinh tế Hòn La, với mục tiêu trở thành khu kinh tế động lực góp phần cho tăng trưởng kinh tế. 3 trung tâm đô thị là Trung tâm đô thị thành phố Đồng Hới và vùng phụ cận, lấy Đồng Hới làm hạt nhân và các đô thị vệ tinh, đô thị cửa ngõ kết nối, gồm Quán Hàu, Hoàn Lão, Việt Trung, Dinh Mười; Trung tâm đô thị phía Bắc với hạt nhân là thị xã Ba Đồn gắn với trung tâm huyện lỵ Quảng Trạch, các khu kinh tế Hòn La, Tiến Hóa; Trung tâm đô thị phía Nam với hạt nhân là đô thị Kiến Giang, đô thị vệ tinh gồm Lệ Ninh và Áng Sơn. 3 hành lang kinh tế bao gồm: Hành lang kinh tế đồng bằng ven biển cùng với Quốc lộ 1A, đường ven biển; Hành lang kinh tế Đông - Tây dọc Quốc lộ 12 nối Cửa khẩu quốc tế Cha Lo - thị xã Ba Đồn - cảng biển Hòn La; Hành lang kinh tế trung du và miền núi, gắn với đường Hồ Chí Minh và cao tốc Bắc - Nam phía Đông.

Với mục tiêu tổng quát đến năm 2030 là: *“Bảo đảm tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững trên cơ sở phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, tận dụng các thành tựu khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; xây dựng Quảng Bình trở thành nền kinh tế năng động ở khu vực miền Trung, với trọng tâm là ngành dịch vụ và du lịch nổi bật; công nghiệp sạch, năng lượng tái tạo, chế biến, chế tạo; nông nghiệp công nghệ cao, sinh thái, trách nhiệm, bền vững. Tập trung đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại. Đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, siết chặt kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả; tập trung phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần Nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái. Đến năm 2030 phấn đấu đưa Quảng Bình trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực miền Trung”*.

Để đạt được mục tiêu trên, tỉnh Quảng Bình đã đề ra các nhóm đột phá phát triển như sau:

Thứ nhất, tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Trong đó ưu tiên những lĩnh vực, dự án quan trọng tạo sự đột phá và có sức lan tỏa lớn: Hệ thống giao thông bảo đảm kết nối thông suốt (tập trung hoàn thành đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông trước năm 2025); hạ tầng du

lịch; hạ tầng thiết yếu, quan trọng trong KCN, KKT; hạ tầng công nghệ thông tin để hướng tới mục tiêu xây dựng nền kinh tế số, xã hội số, chính quyền số; các cơ sở giáo dục, đào tạo nghề trọng điểm đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao trong một số lĩnh vực then chốt như du lịch, công nghiệp.

Thứ hai, đổi mới hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách đảm bảo cho huy động, phát huy hiệu quả các nguồn lực, tháo bỏ các rào cản, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường vai trò kiến tạo của các cơ quan quản lý nhà nước; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm trong thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và năng lực chuyển đổi số nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước, thu hút nhân tài.

Thứ ba, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu các ngành công nghiệp mới, du lịch giá trị cao. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, phát huy nhân tài; đổi mới chế độ tuyển dụng, sử dụng, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Liên kết giữa các cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp trong dạy nghề, giải quyết việc làm để phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động; từng bước hoàn thiện và nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Trong thời gian tới, tỉnh Quảng Bình sẽ tiếp tục nỗ lực hết sức mình để tạo dựng môi trường đầu tư bình đẳng, thuận lợi, thực chất, hiệu quả, nhanh chóng, biến những tiềm năng, lợi thế thành kết quả cụ thể, thiết thực, phấn đấu mục tiêu đến năm 2050: *“Quảng Bình sẽ là một nền kinh tế phát triển năng động của miền Trung và cả nước, là điểm kết nối quan trọng trong ngã tư kinh tế Bắc - Nam, Đông - Tây (hướng ra biển). Phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nhất là các giá trị độc đáo nổi bật toàn cầu của Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, định vị Quảng Bình là điểm đến du lịch hàng đầu tại khu vực Đông Nam Á với hệ thống hang động hùng vĩ, hệ sinh thái đa dạng, các giá trị văn hóa phong phú; nơi nghỉ dưỡng và giải trí thể thao cao cấp gắn với lợi ích cộng đồng và phát triển du lịch bền vững”*.

*

* *

Trải qua 420 năm xây dựng và phát triển, dù phải đương đầu với muôn vàn khó khăn thử thách, có những thử thách hết sức nghiệt ngã của tự nhiên và xã hội nhưng ở thời kỳ nào, vùng đất và con người Quảng Bình luôn tỏ rõ hào khí kiên cường và sức vươn lên mạnh mẽ. Những thành tựu mà Quảng Bình đạt được trong chiều dài lịch sử, nhất là từ khi có Đảng đến nay là hết sức to lớn, đó là sự kế thừa truyền thống anh dũng kiên cường trong chiến đấu và năng động, sáng tạo trong hòa bình, được hun đúc từ trong những tháng năm máu lửa của chiến tranh, là hành trang lớn để Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà thực hiện khát vọng vươn lên, xây dựng tỉnh Quảng Bình sớm trở thành một tỉnh phát triển khá trong khu vực miền Trung và đến năm 2050, Quảng Bình trở thành tỉnh công nghiệp, phát triển toàn diện, bền vững, trở thành một cực tăng trưởng của vùng Bắc Trung Bộ và cả nước./.